

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 12/08/2026 đến 21/08/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			12/08	13/08	14/08	15/08	16/08	17/08	18/08	19/08	20/08	21/08
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	412	392	362	325	284	243	213	241	273	301
		Time_max	15h01	16h00	17h00	18h00	19h00	20h00	0h00	8h24	9h16	10h04
	Nước ròng	Hmin (cm)	28	39	61	91	125	160	169	157	135	113
		Time_min	2h17	3h42	5h00	6h16	7h39	9h31	14h47	17h17	19h18	20h46
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	283	268	247	218	187	184	194	204	215	227
		Time_max	15h02	16h00	16h13	17h00	17h00	1h28	3h09	5h00	6h10	8h01
	Nước ròng	Hmin (cm)	15	18	27	41	61	86	106	75	49	29
		Time_min	4h05	5h24	6h32	7h32	8h30	9h29	20h55	21h20	21h58	22h43
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	375	358	329	291	248	234	224	232	248	269
		Time_max	16h17	17h09	18h02	19h00	20h00	0h00	3h02	7h00	11h00	12h04
	Nước ròng	Hmin (cm)	15	29	52	81	115	149	164	128	100	84
		Time_min	4h29	5h40	6h52	8h04	9h18	10h37	21h17	22h22	23h23	23h00
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	369	346	316	285	273	257	236	247	273	295
		Time_max	17h00	18h00	19h16	21h22	0h00	0h00	3h00	13h00	13h00	13h17
	Nước ròng	Hmin (cm)	32	44	66	97	132	168	185	160	137	124
		Time_min	5h16	6h11	7h01	7h45	8h21	8h47	21h30	22h25	23h21	23h00
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	277	265	243	219	209	215	218	218	217	216
		Time_max	16h00	16h09	17h00	17h00	2h00	3h00	4h13	6h00	7h01	9h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	7	9	18	33	56	84	100	81	68	68
		Time_min	5h16	6h23	7h28	8h28	9h23	10h12	22h23	23h06	23h52	0h00
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	121	122	120	121	129	133	133	130	123	115
		Time_max	13h00	13h25	14h01	1h10	2h00	3h00	3h23	4h05	5h00	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	45	39	34	32	35	41	47	45	45	48
		Time_min	5h00	6h24	7h21	8h07	8h47	9h24	21h38	22h06	22h35	23h05
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	127	128	126	122	116	117	117	118	118	117
		Time_max	9h00	10h00	11h00	12h00	1h00	1h22	2h00	2h01	2h20	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	30	35	43	52	62	70	74	71	67	64
		Time_min	16h49	17h31	18h09	18h44	19h12	19h31	8h29	9h24	10h30	12h00
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	152	149	144	137	126	119	125	131	139	145
		Time_max	7h27	8h24	9h16	10h07	11h00	23h00	23h00	1h00	1h02	2h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	29	35	44	54	65	75	70	64	57	49
		Time_min	16h05	16h35	17h02	17h24	17h41	17h51	7h00	8h16	9h44	11h17
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	183	181	175	164	152	143	147	152	156	158
		Time_max	9h00	9h19	10h01	11h00	11h13	23h00	0h17	1h00	1h00	1h18
	Nước ròng	Hmin (cm)	48	55	64	75	87	97	99	98	96	88
		Time_min	16h28	17h01	17h32	17h59	18h23	18h40	7h39	8h43	10h04	14h33
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	206	204	197	188	177	164	166	172	177	181
		Time_max	9h00	10h00	11h00	12h00	12h27	13h20	2h00	2h00	2h25	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	90	101	113	124	131	127	123	119	112
		Time_min	17h30	18h10	18h45	19h13	19h33	7h15	8h27	9h51	11h51	13h45
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	217	207	194	175	154	133	131	143	155	166
		Time_max	8h00	9h00	9h25	10h12	11h04	12h20	3h00	3h12	4h00	4h10
	Nước ròng	Hmin (cm)	30	43	58	75	90	104	106	89	74	61
		Time_min	16h55	17h41	18h26	19h09	19h49	20h24	9h53	11h16	12h09	12h49
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	295	289	281	272	260	246	253	263	272	277
		Time_max	9h00	10h00	11h11	12h15	13h13	14h07	3h00	3h00	3h14	4h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	115	124	137	153	170	185	186	178	171	166
		Time_min	18h14	18h53	19h25	19h48	20h04	20h14	9h07	10h02	11h02	12h12
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	364	375	376	370	360	355	351	348	344	340
		Time_max	2h24	13h28	14h19	15h09	4h09	4h30	5h00	5h02	5h12	5h18
	Nước ròng	Hmin (cm)	18	30	54	88	128	159	152	151	152	152
		Time_min	19h43	20h25	21h05	21h40	22h12	10h41	11h22	12h07	13h01	14h11
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	408	403	393	379	364	347	346	360	374	386
		Time_max	9h00	10h00	11h00	12h00	12h27	13h22	2h08	2h15	2h23	3h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	227	237	252	270	289	306	309	307	301	292
		Time_min	17h42	18h20	18h53	19h21	19h41	19h47	8h34	10h10	13h10	14h31

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			12/08	13/08	14/08	15/08	16/08	17/08	18/08	19/08	20/08	21/08
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	351	348	337	325	310	302	298	293	290	290
		Time_max	1h00	2h00	3h00	3h18	17h03	18h00	18h14	19h00	20h00	21h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	51	67	90	118	148	176	188	172	155	139
		Time_min	7h52	8h29	9h03	9h31	10h00	10h14	1h17	2h24	3h22	4h11
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	124	121	118	115	113	111	111	114	117	119
		Time_max	14h00	14h16	15h00	15h00	15h09	15h00	11h06	12h00	12h13	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	84	86	90	94	98	98	94	91	89	88
		Time_min	3h51	4h43	5h30	6h12	6h51	20h00	21h00	21h45	22h28	23h13
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	110	105	101	97	95	94	97	105	112	118
		Time_max	15h00	15h04	15h18	16h00	16h00	16h00	13h19	13h00	12h30	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	37	41	48	57	68	74	72	71	71	69
		Time_min	5h49	6h31	7h12	7h50	8h24	22h04	22h51	23h44	0h00	0h45

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 12/08/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VÂN
Dự báo viên



Trịnh Tuấn Đạt